TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2025/DS-ST Ngày 24-02-2025 V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Triều Vũ Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rực

Bà Trần Thúy Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Long Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Như- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường xét xử – Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2024/TLST - DS ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST - DS ngày 06 tháng 02 năm 2025; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần S, trụ sở chính: 128 N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1999; địa chỉ: C P, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

Bị đơn: Ông Liêu An Q, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp E, thị trấn L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/10/2024 cũng như tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 29/01/2024, ông Liêu An Q có đến chi nhánh S1 của Công ty cổ phần S (sau đây gọi tắt là: Công ty) tại địa chỉ: D L, Phường C, Thành Phố S,

tỉnh Sóc Trăng, để ký hợp đồng cầm cố và giấy vay mượn xe. Cụ thể theo hợp đồng số: STM240101029NA22X được ký giữa các bên ngày 29/01/2024 thì ông Liêu An Q có ký hợp đồng cầm cố tài sản là: 01 xe môtô hai bánh biển kiểm soát 83Z1-128.72, loại xe HONDA FUTURE FI, màu xanh đen; số khung RLHJC7647NY129537, số máy JC90E0373969; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 008999 do Công an tỉnh S cấp ngày 13/12/2022. Để lấy số tiền là 12.340.000 đồng (Mười hai triệu, ba trăm bốn mươi nghìn đồng); thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ ngày 29/01/2024 đến ngày 29/01/2025) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng. Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho ông Liêu An Q.

Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho ông Liêu An Q mượn lại xe sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 29/01/2024 đến 29/02/2024. Ông Liêu An Q có cam kết rõ ràng trong giấy mượn xe: "*Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận”.*

Để đảm bảo cho khoản cầm cố tài sản theo hợp đồng số: STM240101029NA22X được ký giữa các bên ngày 29/01/2024 thì công ty đã đăng ký Giao dịch Đảm bảo trên Hệ thống Đăng ký Trực tuyến của Cục Đ.

Quá trình trả nợ, ông Liêu An Q chưa thanh toán đúng nghĩa vụ theo hợp đồng cho Công ty, ông Liêu An Q không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty.

Tại phiên tòa, nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án xử lý chiếc xe môtô hai bánh biển kiểm soát 83Z1-128.72, loại xe HONDA FUTURE FI, màu xanh đen; số khung RLHJC7647NY129537, số máy JC90E0373969; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 008999 do Công an tỉnh S cấp ngày 13/12/2022 cho ông Liêu An Q. Nguyên đơn chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Liêu An Q thực hiện nghĩa vụ trả nợ với số tiền vốn lãi tạm tính đến ngày 24/02/2025, với số tiền 9.340.461 đồng (Chín triệu, ba trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm sáu mươi mốt đồng) trong đó: G là 8.484.900 đồng, tiền lãi trong hạn 743.560 đồng, lãi quá hạn 112.001 đồng và yêu cầu tính thêm lãi chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất trong hợp đồng cầm cố cho đến khi trả dứt nợ. Đối với các khoản phí, phía nguyên đơn không yêu cầu ông Q thanh toán. Phía nguyên đơn đồng ý trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô khi bị đơn hoàn tất việc thanh toán.

Bị đơn ông Liêu An Q trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về việc hợp đồng cầm cố giữa ông và phía Công ty cổ phần S có Ngay. Việc nguyên đơn không yêu cầu xử lý chiếc xe và không yêu cầu trả các loại phí, ông thống nhất và không có ý kiến gì khác.

Đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S2 Có Ngay: Buộc ông trả nợ với tiền vốn lãi tính đến ngày 24/02/2025, với số tiền 9.340.461 đồng, trong đó: G là 8.484.900 đồng, tiền lãi trong hạn 743.560 đồng, lãi quá hạn 112.001 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi theo hợp đồng cầm cố trong trường hợp chậm

thanh toán, thì ông đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền trên, nhưng do hoàn cảnh khó khăn xin được trả dần cho đến khi dứt nợ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tiền vốn lãi tính đến ngày 24/02/2025, với số tiền 9.340.461 đồng (Chín triệu, ba trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm sáu mươi mốt đồng) trong đó: G là 8.484.900 đồng, tiền lãi trong hạn 743.560 đồng, lãi quá hạn 112.001 đồng. Đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Q thanh toán các loại phí và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp. Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại khi có yêu cầu. Bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án xử lý chiếc xe môtô hai bánh biển kiểm soát 83Z1-128.72, loại xe HONDA FUTURE FI, màu xanh đen; số khung RLHJC7647NY129537, số máy JC90E0373969; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 008999 do Công an tỉnh S cấp ngày 13/12/2022 cho ông Liêu An Q. Nguyên đơn chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Liêu An Q thực hiện nghĩa vụ trả nợ với số tiền vốn lãi tính đến ngày 24/02/2025, với số tiền 9.340.461 đồng (Chín triệu, ba trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm sáu mươi mốt đồng) trong đó: G là 8.484.900 đồng, tiền lãi trong hạn 743.560 đồng, lãi quá hạn: 112.001 đồng. Xét thấy, việc rút và thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, nên căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX chấp nhận.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe môtô hai bánh biển kiểm soát 83Z1-128.72, loại xe HONDA FUTURE FI, màu xanh đen; số khung RLHJC7647NY129537, số máy JC90E0373969 theo Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 008999 do Công an tỉnh S cấp ngày 13/12/2022 cho ông Liêu An Q; tiền phí quản lý hồ sơ, phí mượn xe.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền gốc là 8.484.900 đồng. Tại phiên tòa, bị đơn cũng thừa nhận còn thiếu

nguyên đơn số tiền gốc 8.484.900 đồng. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Đối với yêu cầu tính lãi:

Theo nội dung Hợp đồng cầm cố tài sản lập ngày 29/01/2024, các bên thỏa thuận mức lãi suất trong hạn là 1,1%/tháng; Lãi suất quá hạn là: 150% mức lãi suất cầm cố trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Xét thấy, việc các bên thỏa thuận mức lãi suất là phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 29 của Nghị đinh 96/2016/NĐ –CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành đầu tư kinh doanh có điều kiện, khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nên ông Q có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần S2 Có Ngay tiền nợ lãi trong hạn là 743.560 đồng, lãi quá hạn 112.001 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý bỏ các khoản phí. Do đây là sự tự nguyện của nguyên đơn, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[4] Như vậy, bị đơn có nghĩa vụ hoàn trả cho nguyên đơn tiền vốn và lãi tính đến ngày 25/02/2024 với số tiền 9.340.461 đồng, trong đó: G là 8.484.900 đồng, tiền lãi trong hạn là 743.560 đồng, lãi quá hạn 112.001 đồng.

Đối với yêu cầu của bị đơn xin được trả dần số tiền vốn và lãi 9.340.461 đồng, nhưng nguyên đơn không đồng ý. Do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn đồng ý hoàn trả Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 008999 do Công an tỉnh S cấp ngày 13/12/2022 cho ông Liêu An Q trong trường hợp ông Q thanh toán xong các khoản nợ.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Liêu An Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 467.023 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 244; Điều 271, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280; Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 280, Điều 351; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Liêu An Q có nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty cổ phần S2 Có Ngay số tiền 9.340.461 đồng (Chín triệu, ba trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm sáu mươi mốt đồng) trong đó: G là 8.484.900 đồng, tiền lãi trong hạn 743.560 đồng, lãi quá hạn: 112.001 đồng và ông Q còn phải trả cho Công ty cổ phần S2 Có Ngay tiền lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo hợp đồng kể từ ngày 25/02/2025 cho đến khi trả xong số nợ gốc.

2/ Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe môtô hai bánh biển kiểm soát 83Z1-128.72, loại xe HONDA FUTURE FI, màu xanh đen; số khung RLHJC7647NY129537, số máy JC90E0373969 theo Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 008999 do Công an tỉnh S cấp ngày 13/12/2022 cho ông Liêu An Q; tiền phí quản lý hồ sơ, phí mượn xe.

3/ Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn Công ty cổ phần S2 có ngay trong trường hợp ông Q thanh toán xong các khoản nợ, thì Công ty cổ phần S sẽ hoàn trả Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số 008999 do Công an tỉnh S cấp ngày 13/12/2022 cho ông Liêu An Q.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Liêu An Q phải chịu 467.023 (Bốn trăm sáu mươi bảy ngàn, không trăm hai mươi ba) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty cổ phần S2 Có Ngay không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty cổ phần S2 có ngay số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 330.400 (Ba trăm ba mươi ngàn, bốn trăm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006748 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

5/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

6/ Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tăng Triều Vũ Hà